

Số:24/2024/QĐST-VDS

Mèo Vạc, ngày 22 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cung Trần Lương

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thúy An - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Vừ Mí Sính - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 19/2023/TLST-VDS, ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 29/2024/QĐST-VDS, ngày 15 tháng 5 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Sinh Mí C**, sinh năm 2005; nơi cư trú: **Thôn P, xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang**.

Người đại diện hợp pháp/Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Nguyễn Thị Lan H**, sinh năm 1987; Địa chỉ: **Tổ H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang** (Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền yêu cầu theo văn bản ủy quyền được xác lập ngày 05/10/2023).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Thò Thị V**, sinh năm 1980; Nơi cư trú cuối cùng: **Thôn P, xã P, huyện M, huyện M, tỉnh Hà Giang**.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 20/12/2023, các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ, biên bản lấy lời khai, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu trình bày: Bố mẹ của anh **Sinh Mí C** là ông **Sinh Mí L** và bà **Thò Thị V** sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2004, không đăng kí kết hôn chỉ tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Trong quá trình chung sống với nhau ông **Sinh Mí L** và bà **Thò Thị V** có 03 con chung là anh **Sinh Mí C**, sinh năm 2005; em gái **Sinh Thị M**, sinh năm 2008 và em trai **Sinh Mí N**, sinh năm 2007. Khoảng năm 2016, bà **Thò Thị V** đã dắt cháu **Sinh Thị M** sang Trung Quốc sinh sống. Sau khi sang Trung Quốc, bà **Thò Thị V** đã lấy chồng mới, còn con gái **Sinh Thị M** hiện tại cũng lấy chồng gần nhà

bà Thò Thị V. Những năm gần đây chị Sinh Thị M vẫn liên lạc với anh Sinh Mí C qua ứng dụng Wechat của Trung Quốc để thông báo về tình hình của bản thân và của bà Thò Thị V. Từ khi sang Trung Quốc bà Thò Thị V chưa từng trở về Việt Nam thăm anh Sinh Mí C và Sinh Mí N do chồng mới ngăn cản và do sức khỏe bà V đã yếu. Sau khi ông Sinh Mí L chết, bà Thò Thị V bỏ đi Trung Quốc, anh Sinh Mí C và Sinh Mí N đã sống nương tựa vào nhau. Do bà Thò Thị V đã bỏ đi lâu nên anh Sinh Mí C yêu cầu tuyên bố mất tích với bà Thò Thị V. Anh Sinh Mí C xin được miễn lệ phí sơ thẩm.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 369, 370, 388 của Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu tuyên bố mất tích của người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Sinh Mí C có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Thò Thị V mất tích, là việc dân sự không có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, bà Thò Thị V có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại huyện M, căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật của việc dân sự là “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

[2] Về nội dung: Ngày 20/12/2023 anh Sinh Mí C có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Thò Thị V mất tích. Tòa án đã ban hành Quyết định số 49/2024/QĐ-TA, ngày 22/12/2024 thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là bà Thò Thị V, sinh năm 1980, nhấn tin trên Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV2); nhấn tin trên Báo Công lý trong ba số liên tiếp 03, 04, 05 ra các ngày 10, 12, 17 tháng 01 năm 2024. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, nhưng việc tìm kiếm bà Thò Thị V vẫn không có tin tức gì. Qua các tài liệu, chứng cứ, biên bản lấy lời khai cho thấy, khoảng năm 2016, bà Thò Thị V đã dắt con gái là Sinh Thị M bỏ sang Trung Quốc lấy chồng và không liên lạc một thời gian dài, tuy nhiên sau đó em gái của anh Sinh Mí C là chị Sinh Thị M đã sử dụng ứng dụng wechat để liên hệ về cho anh C và thông báo tình hình hiện tại của bản thân và của bà Thò Thị V. Xét thấy anh Sinh Mí C có tin tức xác thực về việc bà Thò Thị V còn sống, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự và khoản 3 Điều 27, khoản 5 Điều 68, Điều 387, Điều 369, Điều 370, Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên không chấp nhận.

[3] Về lệ phí và chi phí tố tụng khác: Anh **Sinh Mí C** có đơn xin miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về chi phí thông báo trên báo, đài Trung ương đã được **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H** hỗ trợ kinh phí đăng thông báo tìm kiếm theo Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 15/8/2023 của **Hội đồng nhân dân tỉnh H**; Văn bản số 2662/UBND-NCPC ngày 23/8/2023 của **Ủy ban nhân dân tỉnh H**, nên không xem xét.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận đơn yêu cầu của anh **Sinh Mí C** về việc yêu cầu tuyên bố bà **Thò Thị V** mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự cho anh **Sinh Mí C**, theo Thông báo số 153a/TB-TA ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đối với đương sự vắng mặt (nếu có), thời hạn kháng cáo tính từ ngày quyết định được niêm niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Mèo Vạc
- UBND xã Pải Lùng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Củng Trần Lương